

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Mã số DN: 0100112437
(cấp thay đổi lần 13 ngày 16/01/2019)

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 06 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 09 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua theo Nghị quyết số 12/TN2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2019;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VCB ban hành kèm theo Quyết định số 656/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/04/2019 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

I. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung

Số thành viên Ban Kiểm soát VCB dự kiến bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2018-2023 là: **01 (một) thành viên.**

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát

3.1. Những trường hợp sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát¹:

a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;

e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Vietcombank;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Vietcombank;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm

¹Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Vietcombank theo quy định tại Điều 37 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

k) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Vietcombank không được là thành viên Ban Kiểm soát;

l) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

m) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vietcombank.

3.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát²:

Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của Vietcombank hoặc công ty con của Vietcombank hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của Vietcombank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại Vietcombank.

c) Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

² Điều 34 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 67 Điều lệ VCB
7. QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VCB

3.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát³:

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng quy định tại mục 3.1 và mục 3.2 điểm 3 phần I Quy chế này;
- b) Có sức khoẻ, có đạo đức nghề nghiệp và trung thực;
- c) Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
- d) Không phải là người có liên quan của người quản lý Vietcombank;
- e) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú ở Việt nam trong thời gian đương nhiệm.
- f) Có các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định có liên quan của pháp luật.

3.4. Người được đề cử làm thành viên Ban Kiểm soát Vietcombank: phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vietcombank trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

II. Hồ sơ đề cử ứng cử viên vào Ban Kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử và có nhu cầu đề cử thành viên Ban Kiểm soát phải gửi cho Vietcombank hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

- a) Thông báo đề cử gửi Hội đồng quản trị Vietcombank (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);
- c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);
- d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ

³ Khoản 3 Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 67 Điều lệ VCB

đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

f) Báo cáo công khai lợi ích liên quan của ứng cử viên theo quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 159 Luật Doanh nghiệp 2014 (theo mẫu: 03 bản);

g) Bản khai người có liên quan đối với ứng cử viên theo quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (theo mẫu: 03 bản);

Ghi chú: Các mẫu được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Thông báo, thông tin khác): <http://www.vietcombank.com.vn/Investors/Information.aspx>

2. Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt Nam. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

III. Nơi và thời gian nhận hồ sơ đề cử ứng cử viên vào Ban Kiểm soát

1. Nơi nhận hồ sơ đề cử: Hồ sơ đề cử thành viên tại Phần II Quy chế này phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau: Ban Chiến lược, Tuyên giáo và Thư ký Tổng hợp, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Tầng 19, Toà nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội; Điện thoại: 024 39343137 (ext: 1822, 1507, 1509, 1530).

2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử: chậm nhất 17h00 ngày Thứ Ba 23/06/2020. Các hồ sơ đề cử mà Vietcombank nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

IV. Nguyên tắc bầu thành viên Ban Kiểm soát

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

3. Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”;

4. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”;

5. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần x với số thành viên được bầu);

6. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên.

V. Công bố kết quả trúng cử

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VI. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**